

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**
Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày: 21/3/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công H; ông Nguyễn Khắc H.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Đức Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Thương - Kiểm sát viên.

Vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa trực tuyến công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2023/HSST, ngày 06 tháng 3 năm 2023; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS, ngày 10/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc H**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 23/01/2002; tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn 2, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; chức vụ đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công L và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: chưa có; anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ 02; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 06/01/2020, bị TAND huyện C, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/01/2023, đến ngày 10/01/2023 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Bà Phạm Thị Minh T1, sinh năm: 1953; Nơi cư trú: Tổ 22, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; Hưu trí. Vắng mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phạm Cao C, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Thôn 2, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Đào Thị Thanh X, sinh năm: 1993. Nơi cư trú: Tổ dân phố 8, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Buôn bán. Vắng mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:*

1. Ông Phạm Đắc T2, sinh năm: 1950. Nơi cư trú: Kiệt 2, khu phố V, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Nguyễn Minh Khánh H1, sinh năm: 1985; nơi cư trú: Số nhà 08, đường P, tổ dân phố 22, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt tại phiên tòa.

** Những người tham gia tố tụng khác:*

1. Ông Nguyễn Văn T; Tổ trưởng tổ dẫn giải bị cáo thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Ông Hồ Tiến L; Thành viên tổ dẫn giải bị cáo thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

3. Ông Trần Triệu T; Thành viên tổ dẫn giải bị cáo thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 08/01/2023, Nguyễn Ngọc H nhìn thấy chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 43A - 508.B của bà Phạm Thị Minh T đang đỗ ở đường liên thôn thuộc Thôn 2, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh nhưng không khóa cửa, quan sát xung quanh không có người trông coi, quản lý nên H nảy sinh ý định lục tìm tài sản trong xe lấy trộm để có tiền tiêu xài cho cá nhân. Nguyễn Ngọc H đã đi đến mở cửa xe phía sau bên trái phát hiện thấy 01 chiếc túi xách đặt ở ghế sau bên trái, H thấy bên trong túi xách có số tiền 21.100.000 đồng H đã lấy trộm toàn bộ số tiền này. Sau khi chiếm đoạt được số tiền trên, H đi bộ đến nhà anh Phạm Cao C (sinh năm 1988, trú tại thôn 2, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh) trả nợ số tiền 2.300.000 đồng do H vay của anh C trước đó. Sau đó, Nguyễn Ngọc H đón xe buýt xuống thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh vào cửa hàng điện thoại “Đ” gặp chị Đào Thị Thanh X mua một chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple, loại máy Iphone 11 Pro Max trị giá 13.800.000 đồng. Anh C, chị X không biết nguồn gốc số tiền do H trộm cắp mà có. Số tiền còn lại 5.000.000 đồng H cất giữ để tiêu xài cá nhân. Đến 11 giờ 45 phút cùng ngày, H biết hành vi của mình đã bị Cơ quan Công an phát hiện nên đến Công an xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xin đầu thú, tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple, loại máy Iphone 11 Pro Max và số tiền 5.000.000 đồng.

** Về dân sự:* Người bị hại bà Phạm Thị Minh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đào Thị Thanh X không yêu cầu Nguyễn Ngọc H bồi thường về dân sự.

** Vật chứng vụ án:*

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại máy Iphone 11 Pro Max, màu xanh, có số Imei 1: 35389810518697B, Imei 2: 3538981051502B, không gắn thẻ sim, đã qua sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Ngọc H khi đầu thú đã trả lại cho chị Đào Thị Thanh X.

+ Số tiền 5.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Ngọc H khi đầu thú. Số tiền 2.300.000 đồng thu giữ của anh Phạm Cao C. Số tiền 13.800.000 đồng thu giữ của chị Đào Thị Thanh X. Tổng số tiền 21.100.000 đồng đã trả lại cho bà Phạm Thị Minh T.

+ 01 đĩa CD kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKS-HS, ngày 05 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s **khoản 1, khoản**

2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H mức án tù 08 (Tám) tháng đến 10 (Mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo (Ngày 08/01/2023).

* *Về dân sự*: Người bị hại bà Phạm Thị Minh T, chị Đào Thị Thanh X không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần dân sự nên đề nghị hội đồng xét xử miễn xét.

Vật chứng vụ án: + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại máy Iphone 11 Pro Max, màu xanh, có số Imei 1: 35389810518697B, Imei 2: 3538981051502B, không gắn thẻ sim, đã qua sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Ngọc H khi đầu thú đã trả lại cho chị Đào Thị Thanh X.

+ Số tiền 5.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Ngọc H khi đầu thú. Số tiền 2.300.000 đồng thu giữ của anh Phạm Cao C. Số tiền 13.800.000 đồng thu giữ của chị Đào Thị Thanh X. Tổng số tiền 21.100.000 đồng đã trả lại cho bà Phạm Thị Minh T nên đề nghị hội đồng xét xử miễn xét.

+ Tịch thu lưu giữ cùng hồ sơ vụ án 01 đĩa CD.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người bị hại bà Phạm Thị Minh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Cao C vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đào Thị Thanh X; người làm chứng ông Phạm Đắc T, anh Nguyễn Minh Khánh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của người bị hại bà Phạm Thị Minh T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Cao C, chị Đào Thị Thanh X, người làm chứng ông Phạm Đắc T, anh Nguyễn Minh Khánh H không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án nên xét xử vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ

sở khẳng định khoảng 09 giờ ngày 08/01/2023 Nguyễn Ngọc H có hành vi lén lút lấy trộm số tiền 21.100.000 đồng là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Phạm Thị Minh T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ban ngày, chứng tỏ sự liều lĩnh và coi thường pháp luật. Hành vi đó làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không coi đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà nay tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét một cách toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, đầu thú, bị cáo có ông nội là ông Nguyễn K được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước, bằng khen vì đã góp công, góp sức vào cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng của dân tộc, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[7] Đối với chị Đào Thị Thanh X là người trực tiếp bán điện thoại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H, tuy nhiên bị cáo không nói và chị X không biết nguồn gốc số tiền bị cáo sử dụng để mua điện thoại là do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có. Quá trình điều tra cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý nên hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với anh Phạm Cao C đã nhận số tiền 2.300.000 đồng bị cáo trả tiền nợ cho anh C. Thời điểm trả tiền bị cáo không nói, anh C không biết về nguồn gốc số tiền do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có. Quá trình điều tra cơ quan chức năng không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về dân sự: Người bị hại bà Phạm Thị Minh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đào Thị Thanh X không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự nên hội đồng xét xử miễn xét.

[9] Về vật chứng vụ án:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại máy Iphone 11 Pro Max, màu xanh, có số Imei 1: 35389810518697B, Imei 2: 3538981051502B, không gắn thẻ sim, đã qua sử dụng; số tiền 5.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Ngọc H khi đầu thú. Số tiền 2.300.000 đồng thu giữ của anh Phạm Cao C. Số tiền 13.800.000 đồng thu giữ của chị Đào Thị Thanh X. Tổng số tiền 21.100.000 đồng. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu theo quy định nên Hội đồng xét xử miễn xét.

+ 01 đĩa CD, chiếc đĩa CD này không pH là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nhưng lại là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo (ngày 08/01/2023).

* Về vật chứng: Tịch thu lưu giữ cùng hồ sơ vụ án 01 đĩa CD (Đĩa CD kèm theo hồ sơ vụ án).

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại bà Phạm Thị Minh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Cao C, chị Đào Thị Thanh X được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày niêm yết bản án chính theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an H;
- Công an tỉnh (phòng PV 06);
- Trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- UBND xã S, huyện H;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung

.

